

Số: 26/2019/QĐST-DS

TP. Vinh Long, ngày 13 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2017/TLST-DS, ngày 11 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 04/6/2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Lương Hữu P, sinh năm 1970

Địa chỉ cư trú tại số nhà 61/1, đường Trần P, khóm 5, phường 4, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, ông Nguyễn Hoàng H; Cư trú tại nhà số 28 đường số 76, KDC Bình P, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh, là đại diện ủy quyền của ông Lương Hữu P (văn bản ngày 13/5/2017).

- Bị đơn: Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1955

Địa chỉ cư trú tại nhà số 26/3B, đường Trần P, khóm 3, phường 4, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L.

*Người đại diện hợp pháp của bị đơn, bà Đặng Thị Bạch L, cư trú tại nhà số 51E, đường Phạm Thái B, phường 4, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L, là đại diện ủy quyền của bà Nguyễn Thị Thanh V (văn bản ngày 14/8/2017)

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

*** Bà Lương Thị Mỹ D, sinh năm 1964**

Địa chỉ cư trú tại nhà số 61/1B, đường Trần P, khóm 5, phường 4, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L.

*** Ông Lương Hữu L, sinh năm 1972**

Địa chỉ cư trú: Số nhà 50/5, đường Trần P, khóm 5, phường 4, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L.

Người đại diện hợp pháp của người liên quan, ông Nguyễn Văn T, cư trú tại nhà số 140 Phạm Thái B, phường 4 thành phố Vĩnh L, là đại diện ủy quyền của ông Lương Hữu L (văn bản ngày 26/9/2017).

*** Bà Lương Thị Mỹ K, sinh 1968**

Địa chỉ cư trú tại nhà số 111/6/17 Phạm Thái B, phường 4 thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L.

Người đại diện hợp pháp của người liên quan, ông Nguyễn Văn T, cư trú tại nhà số 140 Phạm Thái B, phường 4 thành phố Vĩnh L, là đại diện ủy quyền của bà Lương Thị Mỹ K (văn bản ngày 26/9/2017).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vô hiệu văn bản công nhận quyền sử dụng đất đã chuyển nhượng ngày 22/02/2011 xác lập giữa bà Nguyễn Thị N, anh Lương Hữu L và bà Nguyễn Thị Thanh V.

- Vô hiệu hợp đồng ủy quyền ngày 22/02/2010 xác lập giữa bà Nguyễn Thị N, anh Lương Hữu L và bà Nguyễn Thị Thanh V.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà V, buộc đồng hàng thừa kế anh Lương Hữu P, anh Lương Hữu L, chị Lương Thị Mỹ D, chị Lương Thị Mỹ K cùng có nghĩa vụ hoàn trả lại tương đương 1,5 lượng (Một lượng năm chỉ) vàng 24kara bằng số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) cho bà Nguyễn Thị Thanh V.

- Anh P, chị K, chị D và anh L không yêu cầu bồi thường thiệt hại khi vô hiệu văn bản công nhận quyền sử dụng đất đã chuyển nhượng ngày 22/02/2011 và vô hiệu hợp đồng ủy quyền ngày 22/02/2010.

- Đình chỉ giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại khi vô hiệu văn bản công nhận quyền sử dụng đất đã chuyển nhượng ngày 22/02/2011 và vô hiệu hợp đồng ủy quyền ngày 22/02/2010 của bà V.

- Đình chỉ giải quyết một phần khởi kiện của Anh P, về việc tranh chấp diện tích 209.3m² đất ngoài qui hoạch hiện Ủy ban nhân dân phường 4 thành phố Vĩnh L đang quản lý.

- Anh P, chị K, anh L, chị D và bà V đồng thỏa thuận, không tính lãi suất đối với số tiền 15.000.000 đồng tương đương số vàng 1,5 lượng vàng 24 kara, không tính lãi suất chậm thi hành án kể từ ngày 04/6/2019 cho đến khi thi hành án xong.

***Án phí sơ thẩm dân sự:** Bà V tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm dân sự 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số N⁰ 0004287 ngày 21 tháng 01 năm 2019 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh L; Bà V đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm dân sự.

- Ông P tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm dân sự 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) theo biên lai số N⁰ 0002743 ngày 04 tháng 7 năm 2017 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh L; Số tiền chênh lệch còn lại 525.000 đồng (Năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng) hoàn trả cho ông P.

- Chị K, chị D và anh L không phải chịu tiền án phí sơ thẩm dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND cùng cấp;
- Tòa án cấp trên
- Thi hành án
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Thu Thủy